

DỮ KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI CHA RUỘT

HƯỚNG DẪN CÁCH ĐIỀN MẪU NÀY:

- Viết rõ ràng theo lối chữ in - Dùng bút mực.
- Điền đầy đủ tất cả các khoản. Nếu quý vị không biết câu trả lời cho một khoản nào đó, xin ghi là "không biết".
- Mẫu AD 67A này được chia làm hai phân đoạn riêng biệt. Phân đoạn I gồm dữ kiện "để nhận biết lý lịch" và sẽ được giữ kín. Không một dữ kiện nào về lý lịch này sẽ được tiết lộ cho dứa trẻ quý vị cho làm con nuôi hoặc với những người cha mẹ nuôi biết trừ khi có sự cho phép bằng văn bản của quý vị chúng tôi mới được quyền tiết lộ các dữ kiện đó. Phân đoạn II gồm các dữ kiện "không để nhận biết lý lịch" liên quan về lai lịch và quá trình về sức khỏe của quý vị. Luật về việc cho nhận con nuôi của tiểu bang California quy định rằng một bản của phân đoạn II phải được trao cho những người cha mẹ nuôi của con quý vị trước khi có phán quyết chung cuộc về việc cho con nuôi và thể theo yêu cầu bằng văn bản của người con nuôi khi dứa trẻ này đủ 18 tuổi.
- Tất cả các dữ kiện đòi hỏi trong mẫu này là cần thiết cho việc hoàn tất việc cho dứa con của quý vị làm con nuôi.

PHÂN ĐOẠN I — DỮ KIỆN ĐỂ NHẬN BIẾT LÝ LỊCH VỀ NGƯỜI CHA RUỘT

A. TÊN HỌ/ĐỊA CHỈ:

TÊN HỌ CỦA NGƯỜI CHA RUỘT (TÊN, TÊN LỐT, HỌ)		CÁC TÊN HỌ KHÁC ĐÃ DÙNG	
SỐ AN SINH XÃ HỘI	SỐ BẰNG LÁI XE	NGÀY SINH (THÁNG, NGÀY, NĂM)	NƠI SINH (THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, QUỐC GIA)
ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI (SỐ NHÀ/TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN)		SỐ ĐIỆN THOẠI (SỐ VÙNG) SỐ Đ.T.	
ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC THƯ TÍN THƯỜNG XUYÊN (SỐ NHÀ/TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ, TIỂU BANG, SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN) *		SỐ ĐIỆN THOẠI (SỐ VÙNG) SỐ Đ.T.	

NHỮNG HẠN CHẾ CỦA VIỆC DÙNG ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC THƯ TÍN THƯỜNG XUYÊN, NẾU CÓ

B. CHA MẸ CỦA NGƯỜI CHA RUỘT

TÊN HỌ NGƯỜI MẸ CỦA NGƯỜI CHA RUỘT (TÊN, TÊN LỐT, HỌ)	TÊN HỌ NGƯỜI CHA CỦA NGƯỜI CHA RUỘT (TÊN, TÊN LỐT, HỌ)
ĐỊA CHỈ (SỐ NHÀ) TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ,	ĐỊA CHỈ (SỐ NHÀ) TÊN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ,
TIỂU BANG, SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN	TIỂU BANG, SỐ KHU VỰC BƯU ĐIỆN
NGƯỜI MẸ CỦA QUÝ VỊ CÓ HAY BIẾT GIÀU VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI NÀY KHÔNG?	NGƯỜI CHA CỦA QUÝ VỊ CÓ HAY BIẾT GIÀU VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI NÀY KHÔNG?
<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG <input type="checkbox"/> KHÔNG RỒ	<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG <input type="checkbox"/> KHÔNG RỒ
NẾU SAU NÀY CHÚNG TÔI MUỐN TÌM KIẾM QUÝ VỊ, CHÚNG TÔI CÓ THỂ NHỎ NGƯỜI MẸ CỦA QUÝ VỊ GIÚP ĐƯỢC KHÔNG? <input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG	NẾU SAU NÀY CHÚNG TÔI MUỐN TÌM KIẾM QUÝ VỊ, CHÚNG TÔI CÓ THỂ NHỎ NGƯỜI CHA CỦA QUÝ VỊ GIÚP ĐƯỢC KHÔNG? <input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG

C. PHỤ HỆ CỦA ĐỨA TRẺ:

Quý vị và người mẹ ruột của dứa trẻ đã có khi nào kết hôn với nhau không? CÓ KHÔNG

Nếu Có, ghi ngày và nơi kết hôn: _____.

Nếu đã ly dị nhau, ghi ngày và nơi ly dị: _____.

Quý vị và người mẹ ruột của dứa trẻ đã có khi nào định kết hôn với nhau không? CÓ KHÔNG

Nếu Có, xin giải thích.

Quý vị hiện có kết hôn với người mẹ ruột (của dứa trẻ) này không? CÓ KHÔNG

D. CÁC NGƯỜI CON KHÁC:

Ngoài dứa trẻ đem cho làm con nuôi này, quý vị có những người con nào khác không? CÓ KHÔNG

Nếu Có, xin điền đầy đủ khoản sau đây:

TÊN HỌ CỦA ĐỨA TRẺ	PHÁI TÍNH NAM NỮ	ĐÁNH DẤU (✓) NẾU CÓ LIÊN HỆ RUỘT THỊT VỚI ĐỨA TRẺ ĐEM CHO LÀM CON NUÔI CÙNG CHA MẸ KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	NGÀY SINH CỦA ĐỨA TRẺ	NGƯỜI NÀO HIỆN ĐANG NUÔI DƯỠNG ĐỨA TRẺ NÀY? (Ghi rõ sự liên hệ của người nuôi dưỡng với dứa trẻ)
1.				
2.				
3.				
4.				

* GHI CHÚ: Điều quan trọng là quý vị cần phải thông báo cho California Department of Social Services (Nha Xã Hội Tiểu Bang) biết bất kỳ sự thay đổi nào về địa chỉ liên lạc thư tín thường xuyên của quý vị.

E. TỔ TIỀN GỐC THỔ DÂN HOA KỲ (NGƯỜI DA ĐỎ):

Có phải quý vị, cha hoặc mẹ của quý vị hoặc bất kỳ thân quyến nào khác là thổ dân Hoa Kỳ không? CÓ KHÔNG

Nếu có, ghi rõ tên bộ lạc và địa điểm cùng mức độ huyết thống thổ dân Hoa Kỳ, (nếu biết). _____

F. SỰ THAM VẤN VỀ TÂM LÝ:

Đã có khi nào quý vị đến gặp một nhà tâm lý học, chuyên gia về tâm thần học, cán sự xã hội, hoặc một người cố vấn nào khác về bất cứ những vấn đề gì thuộc về tình cảm hay về tâm lý mà quý vị có thể đã có không? CÓ KHÔNG
Nếu Có, diền các khoản sau đây.

(NHỮNG) NGÀY VÀ CÁC LÝ DO SAN SÓC ĐIỀU TRỊ:

TÊN BÁC SĨ CHUYÊN KHOA VÀ/HOẶC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ:

ĐỊA ĐIỂM:

GHI RỘ CÁC THÚ THUỐC ĐÃ ĐƯỢC KÊ TOA TRONG THỜI GIAN ĐIỀU TRỊ CỦA QUÝ VI:

LÝ DO CỦA SỰ NGUNG ĐIỀU TRỊ NẾU KHÔNG CÒN TIẾP TỤC NỮA:

G. NHỮNG CÂU HỎI VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI: (chỉ riêng cho trường hợp tự tìm người nhận nuôi con nuôi)

1. Có phải quý vị có một luật sư riêng trong khoảng thời gian cho con làm con nuôi này không? CÓ KHÔNG
2. Có phải luật sư của quý vị cũng là luật sư của cha mẹ nhận con nuôi không? CÓ KHÔNG KHÔNG RỒ
3. Ai đã trả các chi phí về thai nghén, săn sóc tiền sản, khi sinh và các phí tổn khác? _____
4. Họ đã trả bao nhiêu? (Nếu không biết, xin ghi là không biết) _____
5. Luật về cho nhận con nuôi của tiểu bang California quy định rằng những người cha mẹ ruột cho một đứa con làm con nuôi phải trực tiếp biết các dữ kiện sau đây về những người cha mẹ có triển vọng sẽ nhận đứa trẻ làm con nuôi: tên họ hợp lệ; tuổi; tôn giáo; chủng tộc hay sắc dân; thời gian của lần hôn nhân hiện nay và số lần đã kết hôn trước đó; việc làm; có các con em hay những người thành niên khác sống chung trong nhà của họ không; có các con em khác hiện không ở chung trong nhà nhưng họ có nghĩa vụ phải cấp dưỡng và họ có khi nào không chu toàn các nghĩa vụ này không; có bất kỳ điều kiện nào về sức khỏe có thể làm giảm bớt tuổi thọ, hoặc hạn chế các sinh hoạt thường nhật của họ không; có bất kỳ sự kết án vì phạm tội nào không ngoại trừ khinh tội vì vi phạm luật giao thông; có con em nào đã bị tách mang đi khỏi sự chăm sóc của họ vì nguyên nhân hành hạ ngược đãi hay bô bê không; và khu vực tổng quát về nơi cư trú của họ, hoặc nếu yêu cầu, địa chỉ của họ.
6. Quý vị có biết được ít nhất là các dữ kiện này về những người cha mẹ nhận con nuôi không? CÓ KHÔNG
7. Quý vị muốn có thêm hoặc cần biết thêm dữ kiện gì liên quan về những người cha mẹ nhận con nuôi này không? _____

8. Quý vị đã gặp những người cha mẹ nhận con nuôi này chưa? CÓ KHÔNG
9. Nếu Có, sự quen biết giữa quý vị và họ ở mức độ nào? _____

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI CHA RUỘT

NGÀY HOÀN TẤT MẪU NÀY

Các dữ kiện trên đây được cung cấp bởi: (Đánh dấu vào ô thích ứng)

Người mẹ ruột Người cha ruột Người khác (xin giải thích) _____

TÊN HỌ ĐÚA TRÈ:	SỐ HỒ SƠ:
-----------------	-----------

TÊN NHÂN VIÊN PHỤ TRÁCH HỒ SƠ:	TÊN CƠ QUAN:
--------------------------------	--------------

PHẦN ĐOẠN II — DỮ KIỆN KHÔNG ĐỂ NHẬN BIẾT VỀ LÝ LỊCH CỦA NGƯỜI CHA RUỘT

Dữ kiện này sẽ được trao cho những người cha mẹ nhận con nuôi và có thể sẽ được trao cho đứa con của quý vị. Xin trả lời thật đầy đủ tất cả các câu hỏi.

PHẦN I — CÁC ĐẶC ĐIỂM VỀ NGƯỜI CHA VÀO LÚC SINH ĐÚA CON ĐƯỢC CHO LÀM CON NUÔI

A. DỮ KIỆN TỔNG QUÁT VÀ SỰ MÔ TẢ VỀ THỂ LỰC:

NƠI SINH (CHỈ GHI TIỂU BANG)	CHIỀU CAO	SỨC NĂNG THÔNG THƯỜNG	MÀU MẮT	MÀU DA	MÀU TÓC TỰ NHIÊN	CẤU TẠO TỰ NHIÊN CỦA TÓC (ĐÁNH DẤU TẤT CẢ CÁC Ô THÍCH ỦNG)
						<input type="checkbox"/> MIN <input type="checkbox"/> TRUNG BÌNH <input type="checkbox"/> TO SỢI <input type="checkbox"/> THẲNG <input type="checkbox"/> ĐƠN SÓNG <input type="checkbox"/> QUĀN <input type="checkbox"/> SÓI (HÓI)
NGÀY SINH (CHỈ GHI NĂM)	LOẠI MÀU	NHÂN TỐ "Rh"	CẤU TẠO THỂ LỰC			QUÝ VỊ THUẬN TAY PHẢI? <input type="checkbox"/> QUÝ VỊ THUẬN TAY TRÁI? <input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/> NHỎ XƯƠNG	<input type="checkbox"/> XƯƠNG TRUNG BÌNH	<input type="checkbox"/> TO XƯƠNG	

Chủng tộc/nhóm sắc tộc

- Da trắng Châu Mỹ La Tinh Phi Luật Tân Da đen Á Châu hay Quần Đảo Thái Bình Dương
 Thổ dân Hoa Kỳ hay Alaska Chủng tộc/sắc tộc khác _____

Nếu là thổ dân Hoa Kỳ hay Alaska, xin ghi rõ tên bộ lạc và mức độ huyết thống thổ dân (nếu biết) _____

GHI RỘ NGUỒN GỐC QUỐC TỊCH (THÍ DỤ: ÁI NHĨ LAN, PHÁP, ĐỨC, TRUNG HOA, MỸ TÂY CỘ, NIGERIAN)

B. HỌC VẤN:

LỚP CUỐI ĐÃ HỌC XONG	HIÊN ĐANG ĐI HỌC?	ĐIỂM THỨ HẠNG THÔNG THƯỜNG Ở TRƯỜNG	CÁC MÔN ĐƯỢC HUẤN LUYỆN/ĐÀO TẠO KHÁC
	<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG		

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

CÁC MÔN THÍCH HỌC

C. NGHỀ NGHIỆP:

NGHỀ NGHIỆP HIỆN TẠI	ĐÃ LÀM ĐƯỢC BAO LÂU?	NGHỀ NGHIỆP THÔNG THƯỜNG?
----------------------	----------------------	---------------------------

MỤC TIÊU VỀ NGHỀ NGHIỆP CỦA QUÝ VỊ LÀ GÌ? (THÍ DỤ: TRỞ THÀNH NHÀ GIÁO, THỢ HÀN, NGƯỜI BÁN HÀNG)

D. CÁ TÍNH:

MÔ TẢ CÁ TÍNH CỦA QUÝ VỊ VỀ CÁC PHƯƠNG DIỆN CỦ XỬ THÔNG THƯỜNG, THÁI ĐỘ, TÂM TRẠNG, CÁC SINH HOẠT THƯỜNG THAM GIA, LOẠI NGƯỜI QUÝ VỊ THÍCH GIAO DU, V.V...

MÔ TẢ CÁC NẮNG KHIẾU, THÚ TIÊU KHIẾN VÀ MỤC ĐÍCH TRONG ĐỜI SỐNG.

E. NHỮNG CÂU HỎI VỀ VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI

1. QUÝ VỊ THEO TÔN GIÁO NÀO?
2. QUÝ VỊ CÓ MUỐN ĐÚA CON NÀY CỦA QUÝ VỊ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG THEO TÍN NGƯỞNG CỦA NHỮNG NGƯỜI CHA MẸ NHẬN CON NUÔI NẾU TÔN GIÁO CỦA HỌ KHÁC VỚI TÔN GIÁO CỦA QUÝ VỊ KHÔNG? CÓ KHÔNG

NẾU KHÔNG, QUÝ VỊ MUỐN CON CỦA QUÝ VỊ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG THEO TÍN NGƯỞNG TÔN GIÁO NÀO?

VÌ SAO QUÝ VỊ ĐEM CHO ĐÚA CON NÀY LÀM CON NUÔI? (XIN TRẢ LỜI HẾT SỨC CẶN KẼ. ĐÂY LÀ CÂU HỎI MÀ CÁC CON NUÔI KHI THÀNH NIÊN THƯỞNG HAY HỎI CÁC CƠ SỞ PHỤ TRÁCH VIỆC CHO CON LÀM CON NUÔI NHẤT.)

NẾU ĐÚA CON NÀY CỦA QUÝ VỊ KHÔNG ĐƯỢC CHO LÀM CON NUÔI VÀO LÚC MỚI SINH, KÊ KHAI DỮ KIỆN VỀ VIỆC SẴN SÓC, SỨC KHOẺ VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA ĐÚA TRẺ TRƯỚC KHI CHO LÀM CON NUÔI.

QUÝ VỊ NGHĨ NHƯ THẾ NÀO VỀ VIỆC ĐÚA CON ĐƯỢC CHO LÀM CON NUÔI NÀY SẼ LIÊN LẠC VỚI QUÝ VỊ KHI ĐẾN TUỔI THÀNH NIÊN?

G. QUÁ TRÌNH VỀ GIA ĐÌNH: (TIẾP THEO)

CÁC ANH, CHỊ, EM CỦA QUÝ VI

(Nếu có hơn 4 anh chị em, xin viết thêm ra một tờ giấy khác)

	1	2	3	4
Phái tính (Nam hay Nữ)				
Tuổi				
Nếu chết, cho biết tuổi và nguyên nhân chết.....				
Anh, chị, em ruột hay anh, chị, em khác cha hoặc khác mẹ với quý vị? .	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ
Chiều cao và sức nặng.....	CHIỀU CAO SỨC NĂNG	CHIỀU CAO SỨC NĂNG	CHIỀU CAO SỨC NĂNG	CHIỀU CAO SỨC NĂNG
Màu tóc và cấu tạo của tóc				
Màu mắt.....				
Màu da.....				
Thú tiêu khiển và tài năng				
Lớp cuối đã học xong.....				
Hiện có đi học không?	<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG			
Nghề nghiệp.....				
Có biết về sự mang thai đứa trẻ này không?	<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG			
Tình trạng hôn nhân				
Số con họ có				
Sức khỏe các con của họ				

NHỮNG NGƯỜI CON KHÁC CỦA QUÝ VI

(Nếu có hơn 4 người con, xin viết thêm ra một tờ giấy khác)

	CON THỨ NHẤT	CON THỨ NHÌ	CON THỨ BA	CON THỨ TƯ
Ghi rõ con trai hay con gái				
Ngày sinh hay tuổi				
Người con này là anh, chị, em ruột hay anh, chị, em khác cha hoặc khác mẹ với đứa trẻ đem cho làm con nuôi?	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ	<input type="checkbox"/> RUỘT <input type="checkbox"/> KHÁC CHA HAY KHÁC MẸ
Nếu chết, tuổi khi chết				
Nguyên nhân chết				
Chiều cao và sức nặng	CHIỀU CAO SỨC NĂNG	CHIỀU CAO SỨC NĂNG	CHIỀU CAO SỨC NĂNG	CHIỀU CAO SỨC NĂNG
Màu tóc và cấu tạo của tóc				
Màu mắt				
Màu da				
Thuận tay trái hay tay phải.....				
Điểm thứ hạng ở trường				
Người con này có sống chung với quý vị không?	<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG			
Thú tiêu khiển và tài năng.....				
Sức khỏe tổng quát				
Giải phẫu quan trọng đã có.....				
Các vấn đề sức khoẻ				
Người con này có biết về sự mang thai đứa trẻ này không?	<input type="checkbox"/> CÓ <input type="checkbox"/> KHÔNG			

H. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CỦA QUÝ VỊ, CHA MẸ CỦA QUÝ VỊ, VÀ CÁC THÂN QUYẾN KHÁC:

Cho biết rõ bằng cách đánh dấu vào ô thích hợp nếu QUÝ VỊ hay bất kỳ các THÂN NHÂN nào (như cha/mẹ, anh/chị/em, cô/dì, chú/bác/cậu, ông/bà của quý vị, các con khác của quý vị, v.v...) đã hoặc đang có những bệnh trạng liệt kê bên dưới đây. Ghi rõ mối liên hệ của người đó đối với quý vị. Xin điền đầy đủ Mục Chú Thích. Nếu một bệnh trạng đưa đến tử vong cho một người trong gia đình, xin ghi rõ vào Mục Chú Thích sự kiện này và tuổi độ chứng của người đó lúc qua đời.

BỆNH TRẠNG	Không	Không Rõ	CÓ Bản thân	CÓ - THÂN NHÂN (Ghi rõ sự liên hệ)	CHÚ THÍCH
A. SUY YẾU BẨM SINH					Phần nào của cơ thể bị liên hệ? Tuổi bắt đầu bị (suy yếu)
1. Vẹo chân hay trở ngại về chỉnh hình (như bàn chân bẹt, v.v...)					
2. Sút môi trên hay sút vòm miệng					
3. "Down's Syndrome" (Hội chứng thừa nhiễm sắc thể bẩm sinh)					
4. Sự không bình thường khác của nhiễm sắc thể					
5. Bệnh não nước					
6. Loạn dưỡng về cơ bắp					
7. Tình trạng lùn					
8. Tật nứt đốt sống					
9. Nhược điểm về tim bẩm sinh					
10. Thiếu tế bào máu hình liềm					
11. Bệnh "Tay-Sachs"					
B. DỊ ỨNG					Bị dị ứng gì? Dùng cách điều trị hay dược phẩm gì?
1. Bị chàm hay tình trạng khác về da					
2. Dị ứng do phấn hoa hay bụi hoặc dị ứng khác					
3. Dị ứng thuốc					Dị ứng với thuốc gì?
4. Dị ứng thực phẩm					Dị ứng với thực phẩm gì?
C. MẮT, RĂNG, TAI, VÀ CÁC SỰ RỐI LOẠN VỀ PHÁT TRIỂN					
1. Bị mù, nhăn áp tăng, mù màu hay các vấn đề khác về thị giác					
2. Kính hiệu chỉnh tầm nhìn hay kính dán sát tròng mắt					Đã phải cần dùng kính thuốc vào tuổi nào?
Cận thị <input type="checkbox"/>					
Viễn thị <input type="checkbox"/>					
Loan thị (không có khả năng tập trung) <input type="checkbox"/>					
Mắt lè/lác (mắt lác hội tụ) <input type="checkbox"/>					
Chứng khác (giải thích) <input type="checkbox"/>					
3. Niềng răng hoặc các sự chỉnh răng khác					Nếu là chỉnh răng, chỉnh về khoản gì và trong bao lâu?

H. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CỦA QUÝ VỊ, CHA MẸ CỦA QUÝ VỊ, VÀ CÁC THÂN QUYẾN KHÁC: (Tiếp theo)

BỆNH TRẠNG	Không Rõ	Không Rõ	CÓ Bản thân	CÓ - THÂN NHÂN (Ghi rõ sự liên hệ)	CHÚ THÍCH
4. Điếc hay các vấn đề khác về tai					Theo học trường/lớp đặc biệt? Nếu "Có", ghi tuổi bắt đầu học.
5. Các vấn đề năng lực nói					
6. Thiếu khả năng học hỏi					Có sự chẩn đoán nào không? Có nambiệtvien không?
7. Chậm phát triển: tâm thần hay thể lực					
D. SỰ RỐI LOẠN VỀ TUẦN HOÀN MÁU					
1. Bệnh ứa chảy máu					
2. Thiếu tê bào máu hình liềm hay que					
3. Máu cao (áp huyết cao)					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị? Có nambiệtvien không?
4. Cơn đột quy					
5. Đau tim cấp tính (vành)					
6. Thấp khớp					Loại nào? Bắt đầu bị ở tuổi nào? Phần nào của cơ thể?
7. Bệnh thận					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị?
E. SỰ RỐI LOẠN VỀ NỘI TIẾT TỐ					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị?
1. Tiểu đường					
2. Sự rối loạn về tuyến giáp					
3. Mập phì					
F. SỰ RỐI LOẠN VỀ HÔ HẤP					Có biết do nguyên nhân gì gây ra? Cách chữa trị?
1. Bệnh suyễn					
2. Bệnh khí thũng					Bắt đầu bị ở tuổi nào?
3. Bệnh lao					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Loại nào? Phần nào của cơ thể?
G. SỰ RỐI LOẠN VỀ TÂM THẦN VÀ THÁI ĐỘ					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị? Có nambiệtvien không?
1. Tâm thần phân liệt					
2. Suy nhược hưu cảm					
3. Chứng bệnh khác về tâm thần. Mô tả, viết thêm ra tờ giấy khác nếu cần					
4. Chứng nghiện rượu hay uống nhiều rượu					
5. Dùng ma tuý					Loại, số lượng, và dùng vào khi nào?

H. QUÁ TRÌNH SỨC KHOẺ CỦA QUÝ VỊ, CHA MẸ CỦA QUÝ VỊ, VÀ CÁC THÂN QUYỀN KHÁC: (Tiếp theo)

BỆNH TRẠNG	Không Rõ	Không Rõ	CÓ Bản thân	CÓ - THÂN NHÂN (Ghi rõ sự liên hệ)	CHÚ THÍCH
H. SỰ RỐI LOẠN VỀ BẠCH HUYẾT					Loại nào? Bắt đầu bị ở tuổi nào? Phần nào của cơ thể?
1. Ung thư					
2. Khối u (bướu)					
3. Xơ hoá túi mật					
4. Bệnh "Hodgkins"					
I. SỰ RỐI LOẠN VỀ HỆ THẦN KINH					Những phần của cơ thể có liên can? Bắt đầu bị ở tuổi nào?
1. Bệnh đa xơ cứng (tê liệt dần dần)					
2. Bệnh "Huntington"					
3. Bệnh liệt não					
4. Kinh phong hay co giật					Bắt đầu bị ở tuổi nào? Cách chữa trị? Mức độ thường hay xảy ra?
5. Động kinh					
J. SỰ NHIỄM TRÙNG, NẰM BỆNH VIỆN					Sự chẩn đoán?
1. Bị nóng sốt đi sốt lại biết được là do bị nhiễm trùng					
2. Nhiễm trùng nặng nhiều lần khiến phải nằm điều trị tại bệnh viện					
3. Nằm bệnh viện, giải phẫu, hay thương tích					Vì lý do gì? Vào khi nào?
K. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC VỀ Y TẾ HAY SỨC KHOẺ					